

Số: 3651 /KH-UBND

Điện Biên, ngày 10 tháng 12 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 80-KH/TU ngày 27/8/2019 của Tỉnh ủy Điện Biên về việc triển khai thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Thực hiện Kế hoạch số 80-KH/TU ngày 27/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên về việc triển khai thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 80-KH/TU ngày 27/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt sâu sắc nội dung Kết luận số 50-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư và Kế hoạch số 80-KH/TU ngày 27/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm nâng cao nhận thức cũng như hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành, các đơn vị trong công tác phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh.

Phát huy ưu điểm, kết quả đạt được trong thời gian qua và kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những mặt hạn chế để tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao chất lượng công tác phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn tỉnh nhằm phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh phù hợp với từng giai đoạn. Tạo chuyển biến cơ bản về năng lực và trình độ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ của tỉnh phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu

Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động nghiên cứu theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ và có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Kết luận 50-KL/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch số 80-KH/TU ngày 27/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phù hợp với đặc điểm, tình hình của đơn vị.

Phát triển khoa học và công nghệ đảm bảo thiết thực, hiệu quả gắn với tăng

cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI, Kết luận 50-KL/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch số 80-KH/TU ngày 27/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

1.1. Phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh, đồng bộ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế theo chỉ đạo của Đảng, Chính phủ và của tỉnh như:

- Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/6/2012 của Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

- Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19/6/2017;

- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

- Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ;

- Kết luận số 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

- Kế hoạch số 80-KH/TU ngày 27/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Kết luận 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

1.2. Nâng cao, phát huy hiệu quả vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu trong triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, Kết luận 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư và Kế hoạch số 80-KH/TU ngày 27/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Đồng thời thường xuyên theo dõi, kiểm tra, chỉ đạo, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

1.3. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố là người đứng đầu chịu trách nhiệm phát triển, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ thuộc phạm vi quản lý của đơn vị mình; xác định kết quả thực hiện nhiệm vụ này là một trong những tiêu chí, thước đo đánh giá về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý nhà nước.

2. Rà soát, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật về đầu tư, tài chính và doanh nghiệp

Chính sách pháp luật về đầu tư, tài chính và doanh nghiệp phải đảm bảo đồng bộ với các quy định pháp luật về khoa học và công nghệ.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ cơ chế quản lý, tổ chức, hoạt động khoa học và công nghệ; Đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý, cơ chế tài chính; Đổi mới hệ thống tổ chức khoa học và công nghệ; Đổi mới cơ chế hoạt động của các tổ chức khoa học và công nghệ; Đổi mới quy hoạch phát triển nguồn nhân lực, cơ chế, chính sách sử dụng và trọng dụng cán bộ khoa học và công nghệ; Kiện toàn, nâng cao năng lực bộ máy quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đổi mới hệ thống sáng tạo theo hướng lấy doanh nghiệp làm trung tâm, các trường cao đẳng làm chủ thể nghiên cứu chủ yếu.

Tiếp tục thúc đẩy, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho khoa học, công nghệ và khởi nghiệp sáng tạo; thành lập các quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp; đẩy mạnh hợp tác công - tư, thúc đẩy nhanh việc ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, kinh doanh.

3. Tái cơ cấu các chương trình, các dự án, đề tài khoa học và công nghệ của tỉnh

Tiếp tục tái cơ cấu các chương trình, đề tài, dự án khoa học và công nghệ theo hướng phục vụ thiết thực các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường tiềm lực quốc phòng an ninh.

Nâng cao năng lực ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến trong nước và nước ngoài để phát triển các sản phẩm chủ lực của tỉnh, sản phẩm có giá trị cao và lợi thế cạnh tranh.

Tiếp tục triển khai chương trình khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội thông qua kết quả nghiên cứu các nhiệm vụ khoa học cấp Quốc gia và chương trình ứng dụng và chuyển giao khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số, khu vực biên giới.

Quan tâm đầu tư đúng mức nghiên cứu cơ bản, lựa chọn và tập trung hỗ trợ triển khai nghiên cứu ứng dụng công nghệ một số ngành và lĩnh vực chủ yếu, cụ thể:

a) Lĩnh vực nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới

Ưu tiên ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ như: Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh học... trong phát triển, sản xuất các sản phẩm nông nghiệp chất lượng cao đáp ứng tiêu chuẩn và nhu cầu thị trường.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ mới trong việc bảo tồn và lưu giữ nguồn gen các giống cây trồng vật nuôi có giá trị kinh tế cao phù hợp với điều kiện sinh thái và khả năng thích ứng được với biến đổi khí hậu để bổ sung vào cơ cấu giống của tỉnh. Tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm nông sản hàng hóa chủ lực của tỉnh theo chuỗi giá trị, phát huy tiềm năng lợi thế của tỉnh gắn với xây dựng, quản lý và phát triển thương hiệu sản phẩm.

Xây dựng và phát triển các vùng sản xuất sản phẩm nông nghiệp chủ lực tập trung theo chuỗi liên kết, gắn với xây dựng nông thôn mới.

b) Lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ

Trong công nghiệp, ưu tiên ứng dụng công nghệ mới thân thiện với môi trường trong các ngành công nghệ bảo quản, chế biến nông sản, thủy sản, công nghiệp khai khoáng, công nghiệp chế biến vật liệu xây dựng (ưu tiên nghiên cứu phát triển vật liệu tái tạo, vật liệu không nung) và các ngành công nghiệp khác phù hợp với điều kiện phát triển của tỉnh.

Tiếp tục đẩy mạnh, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn của các cơ sở chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông sản trên địa bàn tỉnh.

Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO áp dụng các công cụ cải tiến năng suất, chất lượng, xây dựng thương hiệu, quảng bá sản phẩm, phát triển thị trường, phát triển thương mại điện tử.

Khuyến khích doanh nghiệp nghiên cứu, đổi mới công nghệ, đưa công nghệ cao, công nghệ tự động hóa, công nghệ tiết kiệm năng lượng, công nghệ thân thiện với môi trường vào phục vụ trong sản xuất và kinh doanh dịch vụ.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội, tập trung ứng dụng và phát triển hệ thống phần mềm dùng chung trong quản lý Nhà nước đối với các lĩnh vực quản lý điều hành, cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở cấp độ 3, 4; ứng dụng công nghệ 4.0 trong việc quản lý an toàn các đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh; ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục đào tạo, y tế, giao thông vận tải và an ninh, quốc phòng...

c) Lĩnh vực y tế và giáo dục

Trong lĩnh vực y tế, tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, công nghệ cao trong công tác dự báo, phòng dịch bệnh và khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.

Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phải xác định các chủ thể học sinh, sinh viên chính là nguồn gốc của sự phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế trong hiện tại và tương lai. Do đó, công tác giáo dục và đào tạo chính là khâu then chốt để phát triển khoa học và công nghệ phải được ưu tiên hàng đầu.

Nghiên cứu đề xuất phương án, chủ động phát triển đào tạo, bồi dưỡng các tài năng trẻ trong các trường phổ thông.

Đầu tư cơ sở hạ tầng, tạo điều kiện tốt nhất để học sinh phát huy khả năng sáng tạo trong học tập rèn luyện.

d) Lĩnh vực môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

Ứng dụng tiến bộ khoa học và kỹ thuật tiên tiến trong quản lý cũng như khai thác, sử dụng hợp lý hiệu quả tài nguyên thiên nhiên; phục vụ quan trắc, thu thập xử lý, quản lý các dữ liệu tài nguyên và môi trường.

e) Lĩnh vực quốc phòng - an ninh

Nghiên cứu, ứng dụng khoa học, xây dựng bản đồ kỹ thuật số đảm bảo các phương tiện hậu cần kỹ thuật và xây dựng các khu vực phòng thủ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, xây dựng nền quốc phòng toàn dân trong điều kiện chiến tranh công nghệ cao.

Nghiên cứu đề xuất các giải pháp, đảm bảo giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội mới nảy sinh trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Tập trung đầu tư phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ mới trong lĩnh vực điện tử, viễn thông tin học, công nghệ sinh học, công nghệ mật mã, kỹ thuật hình sự...

4. Xây dựng tiềm lực khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội tỉnh và hội nhập kinh tế quốc tế

Thực hiện chính sách đào tạo, thu hút cán bộ khoa học trẻ, đặc biệt là cán bộ khoa học có trình độ chuyên môn cao, nhà khoa học đầu ngành. Xây dựng các quy chuẩn về đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học phù hợp với quy định của Nhà nước.

Tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích cán bộ khoa học của tỉnh đi học tập tại các Viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp ở nước ngoài theo Chương trình của Bộ Khoa học và Công nghệ của tỉnh.

Có chính sách khuyến khích, thúc đẩy gắn kết giữa các viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng với doanh nghiệp, hợp tác xã để đưa nhanh kết quả nghiên cứu vào phục vụ sản xuất, kinh doanh.

Rà soát các cơ chế, chính sách, bổ sung nguồn lực tài chính, đầu tư xây dựng các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, đa dạng nguồn vốn đầu tư trang thiết bị, máy móc cho khoa học và công nghệ; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ.

5. Đẩy mạnh tuyên truyền về phát triển thị trường khoa học công nghệ và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo

Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức và cá nhân tham gia các hội chợ kết nối cung cầu, triển lãm về khoa học và công nghệ.

Hỗ trợ phát triển các nhóm nghiên cứu trẻ tiềm năng, các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Ban hành các chương trình, kế hoạch phát triển, ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo từng giai đoạn.

Tiếp tục triển khai xây dựng, duy trì và phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực của tỉnh trong những năm tiếp theo nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường.

6. Đẩy mạnh liên kết, hợp tác trong nước và quốc tế

Đa dạng hóa đối tác và đẩy mạnh hợp tác với các viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu, các trường đại học ở trung ương, gắn kết với các địa phương khác trong triển khai nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên đối với các nghiên cứu trong lĩnh vực nông nghiệp.

Phối hợp tổ chức tập huấn, đào tạo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về khoa học và công nghệ tới các doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân trong sản xuất và kinh doanh nhằm phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Chú trọng khai thác, chuyển giao công nghệ từ các địa bàn có công nghệ nguồn để rút ngắn khoảng cách, nâng cao trình độ, năng lực khoa học và công nghệ trong tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

Là cơ quan thường trực giúp UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

Phối hợp với Sở Nội vụ và Sở Giáo dục và Đào tạo trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nhân lực trong phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra chỉ đạo, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

Tổng hợp báo cáo định kỳ hoặc đột xuất gửi UBND tỉnh tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể của ngành trong công tác tìm kiếm, giới thiệu các tài năng học sinh, sinh viên nhằm tạo nguồn lực phát triển khoa học, kỹ thuật trên địa bàn tỉnh.

Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh, sinh viên tham gia các chương trình, cuộc thi về nghiên cứu khoa học và công nghệ phù hợp với độ tuổi.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công quản lý, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện việc ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ vào phát triển sản xuất các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, theo hướng liên kết sản xuất, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

Nghiên cứu, đề xuất xây dựng các mô hình khu sản xuất nông nghiệp tập trung ứng dụng công nghệ cao phù hợp với quy hoạch tổng thể trên cơ sở phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương.

4. Sở Y tế

Chú trọng trong công tác đầu tư cơ sở hạ tầng, mua sắm thiết bị công nghệ cao; tạo điều kiện cho các cán bộ, y bác sỹ được đào tạo, làm chủ được trang thiết bị y tế công nghệ cao phục vụ công tác khám và chữa bệnh cho người dân trên địa bàn.

5. Công an tỉnh

Nghiên cứu đề xuất các giải pháp, đảm bảo giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội mới nảy sinh trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Quan tâm đầu tư phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ mới trong lĩnh vực điện tử, viễn thông tin học, công nghệ sinh học, công nghệ mật mã, kỹ thuật hình sự...

6. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Đẩy mạnh hoạt động sáng kiến kinh nghiệm, cải tiến trang thiết bị, các mô

hình học phục vụ công tác huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu.

Nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học bản đồ kỹ thuật số vào xây dựng các khu vực phòng thủ và đảm bảo hậu cần, kỹ thuật nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, xây dựng nền quốc phòng toàn dân trong điều kiện chiến tranh công nghệ cao.

7. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và Kế hoạch của UBND tỉnh có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Lồng ghép các nội dung Kế hoạch, chương trình hành động có liên quan đến phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế vào trong chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của địa phương.

8. Báo Điện Biên Phủ, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 20-NQ/TW, Kết luận 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư, Kế hoạch số 80-KH/TU ngày 27/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch của UBND tỉnh.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong công tác phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, Kết luận 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư, Kế hoạch số 80-KH/TU ngày 27/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện, đảm bảo các nội dung, yêu cầu./. *h*

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- Các Sở, ban, ngành tỉnh, Đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KGVX^(NNT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Quý